

Số: ~~182~~ /KH-GDĐT

Gò Vấp, ngày 29 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025

Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành giáo dục;

Căn cứ công văn số 3679/GDĐT-KHTC ngày 09 tháng 10 năm 2019 về công tác chuẩn bị đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025. Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Gò Vấp xây dựng kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 như sau:

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận

a. Thực trạng về cơ sở vật chất

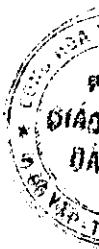
Quận Gò Vấp có: 15 trường trung học cơ sở, 24 trường tiểu học, 82 trường mầm non, 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường Xuyên, 01 trường Chuyên biệt Hy Vọng, 13 trường THPT và 103 nhóm trẻ gia đình (có phép)

Mầm non: tổng số trường 82 trường (trong đó: công lập là 22 trường, ngoài công lập là 60 trường); tổng số phòng học kiên cố là 926 (trong đó: công lập là 276, ngoài công lập là 650), không có phòng học tạm.

Tiểu học: tổng số trường 24 trường (trong đó: công lập là 21, ngoài công lập là 3), tổng số phòng học kiên cố là 758 (trong đó: công lập là 733, ngoài công lập là 25), không có phòng học tạm.

THCS: tổng số trường 15 trường, tổng số phòng học kiên cố là 538, không có phòng học tạm.

THPT: Tổng số trường 13 (trong đó: công lập là 4, ngoài công lập là 9) tổng số phòng học kiên cố là 439 (trong đó: công lập là 309, ngoài công lập là 130), không có phòng học tạm.



CD,ĐH (18 tuổi) số phòng học 251.

Như vậy, tính đến năm 2019 toàn ngành giáo dục Quận Gò Vấp có: 134 trường (công lập: 64, ngoài công lập: 70) với 2.742 lớp (công lập: 1.983, ngoài công lập: 789). Số lượng phòng học kiên cố là 2.795 (công lập: 1.722, ngoài công lập 822, khác 251), không có phòng học tạm.

Trong thời gian qua, mặc dù được sự quan tâm đầu tư của Thành phố nhiều chương trình dự án, đề án được thực hiện cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo nói chung và cho giáo dục mầm non, phổ thông nói riêng, nhưng do số lượng các trường lớn, nhu cầu tăng nhanh, ngân sách nhà nước đầu tư chung cho giáo dục đào tạo còn hạn chế nên cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông vẫn chưa đáp ứng được các điều kiện tối thiểu để thực hiện chương trình và nhu cầu phục vụ học tập khác của các trường vẫn chưa đảm bảo điều kiện tối thiểu cho các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn Quận.

Phần lớn các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông mới chỉ có các phòng học thông thường, các công trình thuộc khối phục vụ học tập còn thiếu nhiều (phòng học bộ môn, nhà đa chức năng, hành chính quản trị, sân chơi bãi tập thể dục thể thao...).

b.Nhu cầu giai đoạn 2019- 2020:

Căn cứ dự báo và nhu cầu phục vụ chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi. Đến thời điểm tháng 9/2019 chỉ đạt 205 phòng/10.000 dân số. Đến năm 2020, để đạt được chỉ tiêu trên Quận còn thiếu 1.233 phòng học ở các cấp học (MN: dư 185, Tiểu học: 506, THCS: 424, THPT: 528)

Kết quả thực hiện Chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân số từ 3→18 tuổi (Tính đến thời điểm tháng 9/2019):

Cấp học, bậc học	Dân số độ tuổi	Số HS đang học	Số phòng học hiện hữu	Tỷ lệ 300 phòng học/10.000 dân số độ tuổi.
Mầm non (Từ 3-5 tuổi)	24.713	24.088	926	741
Tiểu học (Từ 6-10 tuổi)	42.139	41.348	758	1.264
THCS (Từ 11-14 tuổi)	32.076	27.438	538	962
THPT (Từ 15-18 tuổi)	32.233	19.829	439	967
Khác (18 tuổi)			251 ¹	
TỔNG CỘNG	131.161	92.874	2.701	3.934

¹ Phường 1: Cao đẳng Sài Gòn – Gia Định 07 phòng; Phường 3: Đại học Mở Tp.HCM 50 phòng, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Sài Gòn 20 phòng; Phường 4: Đại học Công nghiệp Tp.HCM 50 phòng; Phường 9: Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật Miền Nam 28 phòng; Phường 11: Cao đẳng Y dược Hồng Đức 16 phòng; Phường 17: Trung cấp Nguyễn Tất Thành 18 phòng, Đại học Nội vụ 10 phòng, Cao đẳng Đại Việt 06 phòng. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên 14 phòng; Trung cấp nghề Quang Trung 32 phòng.

2. Phân đầu xây dựng bổ sung số phòng học đạt chuẩn 1 lớp/1 phòng cấp mầm non và tiểu học, đủ số phòng phục vụ học tập, phòng bộ môn và thư viện:

Căn cứ dự báo và nhu cầu phục vụ chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi. Đến thời điểm tháng 9/2019 chỉ đạt 205 phòng/10.000 dân số. Đến năm 2020, để đạt được chỉ tiêu trên khối Tiểu học còn thiếu: 506 phòng học, phòng học bộ môn còn thiếu 20 phòng giáo dục thể chất, 20 phòng giáo dục nghệ thuật, 10 phòng tin học. Các trường đều đã có phòng thư viện. Nhằm đảm bảo số phòng học UBND Quận có kế hoạch đầu tư cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các công trình thuộc lĩnh vực giáo dục như sau:

a) Các công trình trường học dự kiến đưa vào sử dụng năm học mới 2020-2021 (bao gồm ngân sách thành phố, ngân sách địa phương, xã hội hóa):

Cải tạo mở rộng Trường TH Lê Thị Hồng Gấm, Phường 13, tổng mức đầu tư Tổng mức đầu tư là 14,75 tỉ, từ nguồn kinh phí từ Ngân sách thành phố.

b) Các công trình trường học dự kiến triển khai giai đoạn 2020-2025 (bao gồm ngân sách thành phố, ngân sách địa phương, xã hội hóa):

- Cải tạo mở rộng Trường Tiểu học Trần Quang Khải, phường 17, tổng mức đầu tư 63 tỉ nguồn kinh phí từ Ngân sách Thành phố, số phòng học xây mới là 18 phòng.

- Xây mới trường Tiểu học phường 12 quận Gò Vấp Phường 12 Tổng mức đầu tư 61 tỉ Nguồn kinh phí Ngân sách Thành phố Ngân sách Thành phố số phòng học xây mới là 23 phòng.

- Xây mới trường Tiểu học phường 9 quận Gò Vấp Phường 9, tổng mức đầu tư 65,4 tỉ Nguồn kinh phí Ngân sách Thành phố Ngân sách Thành phố, số phòng học xây mới là 28 phòng.

- Sửa chữa cải tạo mầm non Hòa My, Phường 5, tổng mức đầu tư 7 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo mầm non Sen Hồng, Phường 13, tổng mức đầu tư 4,5 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Phường 14, tổng mức đầu tư 7 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Trần Văn Ôn , Phường 3, tổng mức đầu tư 14,95 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, Phường 5, tổng mức đầu tư 31 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Kim Đồng , Phường 10, tổng mức đầu tư 9,3 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

- Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Phan Chu Trinh, Phường 16, tổng mức đầu tư 28 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

-Sửa chữa cải tạo trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 11, tổng mức đầu tư 13,6 tỉ (dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố)

-Xây dựng trường Mầm non 16, tổng mức đầu tư là 60 tỉ từ nguồn vốn ngân sách Thành phố.Số phòng học tăng thêm là 18 phòng học và các phòng chức năng.

-Xây mở rộng trường Tiểu học Võ Thị Sáu Phường 16 tổng mức đầu tư 25 tỉ
Nguồn kinh phí Ngân sách Quận, số phòng học tăng thêm là 11 phòng, 1 nhà thi đấu đa năng.

Theo kế hoạch các công trình trường học dự kiến triển khai giai đoạn 2020-2025 số phòng học các trường Mầm non tăng thêm là 16, số phòng học các trường Tiểu học sẽ tăng thêm là 80.

*Một số khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch:*Các công trình cải tạo mở rộng Trường Tiểu học Trần Quang Khải, phường 17,xây mới trường Tiểu học phường 12, xây mới trường Tiểu học phường 9 quận Gò Vấp hiện chưa thể bàn giao mặt bằng do vướng mắc giải tỏa đền bù với các hộ dân.

3. Kiểm tra, rà soát điều kiện trang thiết bị dạy học, tiếp tục mua sắm bổ sung nhằm đảm bảo hoạt động dạy và học của các cơ sở giáo dục:

a. Khối Mầm non: thiết bị cần bổ sung: khu vận động 23 bộ .Giáo dục thể chất 23 bộ.Thiết bị vận động sáng tạo 23 bộ,bộ thiết bị hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy 291 bộ,thiết bị nhập vai nghề nghiệp 277 bộ.

b. Khối tiểu học:Hầu hết các trườngđầy đủ các trang thiết bị dạy học. Nhu cầu cần bổ sung trang thiết bị phòng học ngoại ngữ là 43 phòng.

c. Khối Trung học cơ sở:Hầu hết các trườngđầy đủ các trang thiết bị dạy học. Nhu cầu cần bổ sung trang thiết bị giáo dục cho khối 6 là 21 bộ.

Qua công tác rà soát trang thiết bị dạy học, tiếp tục mua sắm bổ sung Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp đã ra Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2019 về chủ trương sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học 2020-2021 như sau:

-Sửa chữa trường lớp 27 trường, tổng kinh phí 17.705.000 đồng.

- Mua sắm thiết bị dạy học:

Mua sắm tập trung (thuộc danh mục mua sắm tập trung theo Quyết định 3370/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố) : tổng kinh phí 2.291.136.000 đồng.

Mua sắm tập trung trang thiết bị dạy và học giao Phòng Giáo dục và Đào tạo đấu thầu: Tổng kinh phí 5.257.950.000 đồng.

Mua sắm trang thiết bị dạy học giao các trường trực tiếp mua sắm: Tổng kinh phí: 167.380.000 đồng.

4. Báo cáo công tác chuẩn bị đảm bảo cơ sở vật chất khối lớp 1 năm học 2020-2021, giai đoạn 2020-2025 và tiến độ thực hiện chỉ tiêu đến năm 2020 đạt 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X. (Đính kèm đề cương báo cáo).

Trên đây là Kế hoạch bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông Quận Gò Vấp giai đoạn 2019 – 2025.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các bộ phận trực thuộc PGDĐT;
- Lưu.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Thủy